

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 294/2018/QĐST - HNGĐ

Cẩm Phả, ngày 21 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 329/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Mai Xuân T**, sinh năm 1974;

- Bị đơn: Chị **Lê Thị H**, sinh năm 1979;

Cùng nơi ĐKNKTT: Tổ 5, khu 3A, phường H, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13/9/2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13/9/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Mai Xuân T và chị Lê Thị H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Mai Xuân T và chị Lê Thị H cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Mai Xuân T là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung Mai Xuân Ngọc M, sinh ngày 01/6/2006 và Mai Xuân Minh N, sinh ngày 04/4/2009 cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị Lê Thị H không phải cấp dưỡng cho con chung; có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Anh Mai Xuân T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Thuận đã nộp ngày 23/8/2018. Trả lại cho anh T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004113 ngày 23/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tp Cẩm Phả;
- Chi cục THADS tp Cẩm Phả;
- UBND xã Trung Ý, huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa;
- Dương sự;
- Lưu HSVA, Vp.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thúy Hằng